

Số: 553 /CSBR-TCKT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 28 tháng 12 năm 2018

V/v: CBTT Nghị quyết HĐQT về
điều chỉnh kế hoạch năm 2018 và
kế hoạch tài chính năm 2018.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi :

- Ủy Ban chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA
2. Mã chứng khoán : BRR
3. Địa chỉ trụ sở chính : xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
4. Điện thoại : 0254.3881964; Fax : 0254.3881169.

II. NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN :

1. Họ và tên : Nguyễn Ngọc Thịnh.
2. Địa chỉ : xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
3. Điện thoại di động: 0918.655757; Cơ quan : 0254.3881978.
4. Loại thông tin công bố: khác

III. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Ngày 30/11/2018 Hội đồng quản trị Công ty đã trình Tập đoàn CN Cao su Việt Nam thỏa thuận điều chỉnh kế hoạch năm 2018 và đã được Tập đoàn phê duyệt. Ngày 28/12/2018, HĐQT Công ty đã có Nghị quyết về việc điều chỉnh kế hoạch năm 2018 và Kế hoạch tài chính năm 2018 (đính kèm Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT ngày 28/12/2018 của Hội đồng quản trị Công ty CP Cao su Bà Rịa).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/12/2018 tại đường dẫn <http://baruco.com.vn/quan-he-co-dong/>.

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, TCKT.

Người thực hiện công bố thông tin
Kế toán trưởng Công ty



Nguyễn Ngọc Thịnh

Số: 18/NQ-HĐQT

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 28 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
V/v Điều chỉnh kế hoạch năm 2018

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa;
- Căn cứ Nghị quyết 04/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa năm 2018;
- Căn cứ kế hoạch tổng thể và kế hoạch tài chính năm 2018 đã được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

I. CHỈ TIÊU KHỐI LƯỢNG

1. Tổng diện tích cao su:	8.523,50 ha
trong đó:	
- Diện tích tái canh:	335,52 ha
- Diện tích chuyển đổi trồng cây khác:	83,82 ha
- Diện tích vườn cây kiến thiết cơ bản:	3.103,07 ha
- Diện tích khai thác:	5.001,09 ha
2. Năng suất:	1,74 tấn/ha
3. Sản lượng cao su khai thác:	8.700 tấn
4. Chế biến:	14.700 tấn
trong đó:	
- Tự khai thác:	8.700 tấn
- Thu mua:	1.000 tấn
- Gia công:	5.000 tấn

5. Tiêu thụ (bao gồm cả thu mua):	9.700 tấn
trong đó:	
- Xuất khẩu và ủy thác xuất khẩu:	3.200 tấn
- Nội tiêu:	6.500 tấn

II. CHỈ TIÊU GIÁ TRỊ

1. Tổng doanh thu:	386 tỷ 062 triệu đồng
- Sản xuất kinh doanh cao su:	313 tỷ 310 triệu đồng
trong đó:	
+ Doanh thu tiêu thụ cao su khai thác:	281 tỷ 010 triệu đồng
+ Doanh thu tiêu thụ cao su thu mua:	32 tỷ 300 triệu đồng
- Sản xuất kinh doanh khác:	20 tỷ 670 triệu đồng
- Hoạt động tài chính:	8 tỷ 582 triệu đồng
- Hoạt động khác (thanh lý vườn cây,...):	43 tỷ 500 triệu đồng
2. Tổng chi phí:	313 tỷ 155 triệu đồng
3. Tổng lợi nhuận trước thuế :	72 tỷ 907 triệu đồng
- Lợi nhuận cao su khai thác:	26 tỷ 865 triệu đồng
- Lợi nhuận cao su thu mua:	240 triệu đồng
- Lợi nhuận khác:	45 tỷ 802 triệu đồng
4. Tổng lợi nhuận sau thuế:	62 tỷ 502 triệu đồng
5. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu:	18,8%
6. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/vốn điều lệ:	6,3%
7. Nộp ngân sách:	34 tỷ 167 triệu đồng
8. Dự kiến phân phối lợi nhuận:	
- Trích quỹ đầu tư phát triển (30%):	18 tỷ 750 triệu đồng
- Trích quỹ thưởng viên chức quản lý:	149 triệu đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi:	19 tỷ 548 triệu đồng
- Lợi nhuận còn lại:	24 tỷ 055 triệu đồng
- Lợi nhuận năm trước còn lại:	5 tỷ 345 triệu đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (kể cả năm trước):	29 tỷ 400 triệu đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức:	2,5%

III. CHỈ TIÊU ĐẦU TƯ

1. Tổng nhu cầu vốn:	77 tỷ 111 triệu đồng
1.1. Vốn đầu tư XDCB :	41 tỷ 111 triệu đồng

- Xây lắp:	23 tỷ 823 triệu đồng
- Trong đó: Xây lắp nông nghiệp	21 tỷ 575 triệu đồng
- Thiết bị:	4 tỷ 339 triệu đồng
- Trả lãi vay ngân hàng:	12 tỷ 949 triệu đồng
1.2. Trả nợ vay ngân hàng (nợ gốc):	36 tỷ đồng
1.3. Đầu tư tài chính dài hạn:	0 đồng
2. Nguồn vốn:	77 tỷ 111 triệu đồng
- Chủ sở hữu:	77 tỷ 111 triệu đồng
- Vốn vay:	0 đồng

Điều 2. Hội đồng Quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai, tổ chức thực hiện nội dung của Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Trung tâm lưu ký chứng khoán HN;
- Tập đoàn CNCS VN;
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Văn Chánh